

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Số 3, đường H, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh B.

Địa chỉ: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện: Ông Phạm Quốc T. Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn L. Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng giao dịch C - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh B.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến K. Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- + Ông Nguyễn Tiến Q.
- + Bà Nông Thị Đ.
- + Ông Nguyễn Tiến S.
- + Bà Triệu Thị N.

Đều trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Ông Nguyễn Tiến K là người được ủy quyền của ông Nguyễn Tiến Q, bà Nông Thị Đ, ông Nguyễn Tiến S, bà Nông Thị N.

Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Công ty TNHH T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh B (Ngân hàng BIDV) thông qua Phòng Giao dịch huyện C số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng số 01/2018/11712680/HĐ ngày 07/11/2018 tính đến ngày 15/7/2020 là 352.901.370 đồng (*ba trăm năm mươi hai triệu chín trăm linh một nghìn ba trăm bảy mươi đồng*). Trong đó:

- + Nợ gốc: 300.000.000 đồng (*ba trăm triệu đồng*).
- + Nợ lãi: 40.798.630 đồng (*bốn mươi triệu bảy trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi đồng*).
- + Phí trả chậm: 12.102.740 đồng (*mười hai triệu một trăm linh hai nghìn bảy trăm bốn mươi đồng*).

Kể từ ngày 16/7/2020, Công ty TNHH T phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Về phương thức trả nợ: Chia làm ba lần trong thời hạn ba tháng.

+ Lần 1 phải trả trước ngày 15/8/2020, số tiền trả tối thiểu từ 120.000.000 đồng (*một trăm hai mươi triệu đồng*) đến 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*), số tiền trả tối đa không hạn chế.

+ Lần 2 phải trả trước ngày 15/9/2020, số tiền trả tối thiểu từ 120.000.000 đồng (*một trăm hai mươi triệu đồng*) đến 150.000.000 đồng (*một trăm năm mươi triệu đồng*), số tiền trả tối đa không hạn chế.

+ Lần 3 trả số tiền nợ gốc, lãi và lãi phát sinh còn lại cho đến khi thanh toán hết nợ gốc. Thời hạn trả nợ phải trả xong trước ngày 15/10/2020.

- Về quyền phát mại tài sản thế chấp:

Trường hợp Công ty TNHH T không thanh toán được nợ theo phương thức trả nợ đã thống nhất nêu trên thì Ngân hàng BIDV được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành

án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/11712680/HĐBĐ ngày 25/10/2018.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Công ty TNHH T (người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Tiến K) tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 8.822.534 đồng (*tám triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm ba mươi tư đồng*). Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh B được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.632.208 đồng (*tám triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn hai trăm linh tám đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 06242 ngày 18/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- Chi cục THADS huyện Chợ Đồn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Cạn